DỰ THẢO

CÔNG TY CỔ PHẦN **CHỨNG KHOÁN BẢO MINH** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: ….. /2024-BMSC/NQ-ĐHĐCĐ	*Ngày 23 tháng 04 năm 2024*

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh hiện hành;

- Căn cứ biên bản kiểm phiếu biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình Đại hội Đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh ngày 23/04/2024.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban kiểm soát, Báo cáo của Ban Tổng giám đốc.

(Tài liệu đính kèm nghị quyết này).

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023:

1./ Về kết quả kinh doanh: (chi tiết về kết quả kinh doanh được thể hiện trong báo cáo tài chính đã kiểm toán bởi Công ty kiểm toán Deloitte)

Doanh thu hoạt động	:	**322.584.239.829**
Lãi từ các tài sản tài chính	:	308.467.246.268
Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	:	230.579.277
Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	:	5.756.589.470
Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	:	1.169.195.465
Doanh thu nghiệp vụ tư vấn tài chính	:	6.252.846.341
Thu nhập hoạt động khác	:	707.783.008
Chi phí hoạt động	:	**193.548.432.577**
Lỗ các tài sản tài chính	:	122.765.203.869
Chi phí hoạt động tự doanh	:	58.292.132.011
Chi phí nghiệp vụ môi giới chứng khoán	:	4.195.190.166
Chi phí nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	:	1.766.381.201
Chi phí nghiệp vụ tư vấn tài chính	:	5.681.463.981
Chi phí các dịch vụ khác	:	848.061.349
Doanh thu hoạt động tài chính	:	**363.638.171**
Chi phí tài chính	:	**5.152.224.535**
Chi phí quản lý	:	**26.761.010.243**

Thu nhập khác và chi phí khác	:	**8.087.005.611**
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	:	**105.573.216.256**
Lợi nhuận đã thực hiện	:	54.225.283.895
Lợi nhuận/(lỗ) chưa thực hiện	:	51.347.932.361
Chi phí thuế TNDN	:	**21.541.762.870**
Chi phí thuế TNDN hiện hành	:	11.272.176.398
Chi phí/(Thu nhập) thuế TNDN hoãn lại	:	10.269.586.472
Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	:	**84.031.453.386**

2./ Báo cáo cân đối kế toán:

Tổng tài sản	:	**1.170.993.481.960**
Tài sản ngắn hạn	:	1.160.377.149.564
Tài sản dài hạn	:	10.616.332.396
Tổng nguồn vốn	:	**1.170.993.481.960**
Nợ phải trả	:	381.483.384.104
Vốn chủ sở hữu	:	789.510.097.856

<u>Điều 3.</u> Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 & trích quỹ năm 2024:

1. **Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:**

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	**84,031,453,386**
1.1	Lợi nhuận đã thực hiện	42,953,107,497
1.2	Lợi nhuận chưa thực hiện	41,078,345,889
2	Phân phối như sau:	
2.1	Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi 5%	4,201,572,669
2.2	Trích lập Quỹ khen thưởng khách hàng 2%	1,680,629,068
3	Lợi nhuận còn lại năm 2023	**78,149,251,649**
3.1	Lợi nhuận còn lại chưa thực hiện năm 2023	41,078,345,889
3.2	Lợi nhuận còn lại phân bổ cho chủ sở hữu năm 2023	37,070,905,760
4	Lợi nhuận còn lại của các năm trước	59,369,740,584
5	Tổng lợi nhuận phân bổ cho chủ sở hữu	**96,440,646,344**
6	Chi cổ tức năm 2023: 10% cổ tức bằng cổ phiếu	64,647,613,000
7	Lợi nhuận còn lại sau chia cổ tức	**31,793,033,344**

2. **Thông qua việc trích lập các quỹ trong năm 2024 như sau:**

a. Quỹ khen thưởng phúc lợi cho CBNV:

- Trích 6% lợi nhuận sau thuế đạt được của Công ty trong năm 2024 cho quỹ khen thưởng và phúc lợi.

b. Quỹ khen thưởng cho khách hàng:

- Trích 2% lợi nhuận sau thuế đạt được của Công ty trong năm 2024 cho quỹ khen thưởng dành cho khách hàng.

<u>Điều 4:</u> Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2024:

STT	KHOẢN MỤC	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH 2024
A	**Tổng doanh thu**	**Đồng**	**260,203,829,452**
1	Doanh thu hoạt động tự doanh, đầu tư:	Đồng	221,569,879,452
2	Doanh thu hoạt động Môi giới & TVĐT	Đồng	13,125,000,000
3	Doanh thu hoạt động TVDN & BLPH	Đồng	24,358,950,000
4	Doanh thu tài chính	Đồng	350,000,000
5	Thu nhập khác	Đồng	800,000,000
B	**Tổng chi phí**	**Đồng**	**178,915,231,677**
1	Chi phí hoạt động kinh doanh	Đồng	145,743,190,883
2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Đồng	32,172,040,794
3	Chi phí tài chính	Đồng	0
4	Chi phí khác	Đồng	1,000,000,000
C	**Kết quả kinh doanh**	**Đồng**	
1	Lợi nhuận kế toán trước thuế:	Đồng	**81,288,597,775**
	Lợi nhuận đã thực hiện	Đồng	67,788,597,775
	Lợi nhuận chưa thực hiện	Đồng	13,500,000,000
2	Chi phí thuế TNDN:	Đồng	**16,257,719,555**
	Chi phí thuế TNDN hiện hành	Đồng	13,557,719,555
	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	Đồng	2,700,000,000
3	Lợi nhuận kế toán sau thuế	Đồng	**65,030,878,220**

<u>Điều 5:</u> Thông qua ngân sách hoạt động của HĐQT & BKS trong năm 2024:

- Ngân sách hoạt động (thù lao, thưởng, các lợi ích và các chi phí khác) của HĐQT & BKS trong năm tài chính 2024 là 5% lợi nhuận trước thuế của năm tài chính 2024 nhưng không thấp hơn 4,6 tỷ đồng.
- Việc hạch toán ngân sách hoạt động thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

<u>Điều 6:</u> Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh.
- Mã cổ phiếu: BMS.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 646.476.130.000 đồng.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 64.647.613 cổ phiếu.
- Cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 6.464.761 cổ phần.
- Giá trị cổ phần phát hành để trả cổ tức (theo mệnh giá): 64.647.610.000 đồng.
- Tỷ lệ phát hành: 10%.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 10:1 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 quyền nhận thêm cổ phiếu. Cứ 10 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ được nhận thêm 01 cổ phiếu mới).
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách sở hữu cổ phần do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức theo Nghị quyết của HĐQT.
- Mục đích phát hành: phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông.
- Nguồn vốn phát hành: từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ trên Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 của CTCP Chứng khoán Bảo Minh.
- Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phần lẻ phát sinh: số cổ phần phát hành thêm để trả cổ tức bằng cổ phiếu khi chia cho các cổ đông được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ được hủy bỏ. Số vốn điều lệ mới được đăng ký trên số cổ phần thực tế phân phối được.

  Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 128 cổ phần. Khi đó, số cổ phần cổ đông A được nhận là 12,80 cổ phần (=128 x 10%). Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần cổ đông A thực tế nhận được là 12 cổ phần. Phần lẻ 0,80 cổ phần sẽ bị hủy bỏ.

- Hạn chế chuyển nhượng: cổ phiếu phát hành để trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Thời gian phát hành dự kiến: dự kiến trong năm 2024, sau khi nhận được văn bản chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Đăng ký giao dịch bổ sung và đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung cổ phiếu phát hành thêm: Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật.

II. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh thực hiện công việc sau:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp và thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai thực hiện phương án phát hành theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông;
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ và số cổ phần tương ứng với số vốn điều lệ mới sau khi kết thúc đợt phát hành;
- Thực hiện đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số cổ phần phát hành thêm theo đúng quy định của pháp luật;
- Tiến hành các thủ tục đăng ký thay đổi Giấy phép thành lập và hoạt động tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định;
- Quyết định bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh toàn bộ các vấn đề, nội dung của phương án phát hành (bao gồm các quyết định về nội dung chưa được trình bày trong phương án này), chịu trách nhiệm giải trình và hoàn thiện các hồ sơ cần thiết theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo việc thực hiện Phương án phát hành đúng quy định, đảm bảo quyền lợi tối đa cho Cổ đông và Công ty.
- Quyết định các nội dung khác phát sinh để hoàn tất việc thực hiện tăng vốn điều lệ.

<u>Điều 7:</u> Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau:

1. Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
2. Công Ty TNHH KPMG Việt Nam
3. Công Ty TNHH Deloitte Việt Nam
4. Công Ty TNHH Price Waterhouse Cooper Việt Nam

Là nhà cung cấp dịch vụ kiểm toán của Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Minh trong năm 2024.

<u>Điều 8:</u> Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký. Giao cho Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BMSC
CHỦ TỊCH HĐQT

THIỀU HỮU CHUNG